

# ORESOL NEW

Muối uống bù nước và chất điện giải

**Thành phần:** Mỗi gói chứa:

Glucose khan .....	2,7 g
Natri clorid .....	0,52 g
Natri citrat .....	0,58 g
Kali clorid .....	0,3 g
Tá dược vừa đủ .....	4,22 g

(Tá dược: Hương cam, Aspartam, Màu sunset yellow)

**Dạng bào chế:** Thuốc bột.

**Quy cách đóng gói:** Hộp 20 gói x 4,22 g.

**Chỉ định:**

Phòng và điều trị mất nước và chất điện giải trong các trường hợp tiêu chảy, nôn mửa, sốt cao, ra nhiều mồ hôi do lao động nặng hoặc chơi thể thao.

**Chống chỉ định:**

- Vô niệu hoặc giảm niệu.
- Mất nước nặng kèm triệu chứng sốc.
- Tiêu chảy nặng (khi tiêu chảy vượt quá 30 ml/kg thể trọng mỗi giờ)
- Nôn nhiều và kéo dài.
- Tắc ruột, liệt ruột, thủng ruột.
- Người bệnh mẫn cảm với các thành phần của thuốc.

**Cách dùng - Liều dùng:**

Hòa 1 gói với vừa đủ 200 ml nước. Khuấy cho tan hoàn toàn.

**\* Bù nước:**

- Mất nước nhẹ: Bắt đầu cho uống 50 ml/kg, trong 4 - 6 giờ.
- Mất nước vừa phải: Bắt đầu cho uống 100 ml/kg, trong vòng 4 - 6 giờ. Sau đó điều chỉnh liều lượng và thời gian dùng thuốc tùy theo mức độ khát và đáp ứng với điều trị.

**\* Duy trì nước:**

- Tiêu chảy liên tục nhẹ: Uống 100 - 200 ml/kg/24 giờ, cho đến khi hết tiêu chảy.
- Tiêu chảy liên tục nặng uống 15 ml/kg mỗi giờ, cho đến khi hết tiêu chảy.

Điều trị mất nước ở trẻ em bị tiêu chảy, liều uống trong 4 giờ đầu theo hướng dẫn của UNICEF như sau:

Tuổi	Cân nặng (kg)	Oresol New (ml)
< 4 tháng	< 5	200 - 400
4 - 11 tháng	5 - 7,9	400 - 600
12 - 23 tháng	8 - 10,9	600 - 800
2 - 4 tuổi	11 - 15,9	800 - 1200
5 - 14 tuổi	16 - 29,9	1200 - 2200
15 tuổi	30 - 55	2200 - 4000

**\* Ghi chú:**

- Tính liều dùng theo thể trọng cơ thể sẽ tốt hơn.
- Liều giới hạn kê đơn cho người lớn: Tối đa 1000 ml/giờ.
- Ở trẻ em, cho uống từng thìa một, uống liên tục cho đến hết liều đã quy định. Nếu chưa hết 24 giờ, trẻ đã uống hết 150 ml dịch/kg thì nên cho uống

thêm nước trắng để tránh tăng natri huyết và đỡ khát. Không nên cho uống một lúc quá nhiều, sẽ gây nôn.

- Cần tiếp tục cho ăn uống bình thường, càng sớm càng tốt khi đã bù lại dịch thiếu và khi thèm ăn trở lại, đặc biệt trẻ bú mẹ cần phải được bú giữa các lần uống dịch. Cho người bệnh ăn kèm các thức ăn mềm như cháo gạo, chuối, đậu, khoai tây, hoặc các thức ăn nhiều bột nhưng không có lactose.

- Dịch đã pha chỉ dùng trong 24 giờ.

#### **Thận trọng:**

- Khi dùng cho người bệnh bị suy tim, sung huyết, phù hoặc tình trạng giữ natri.

- Người bệnh suy thận hoặc xơ gan.

- Trong quá trình điều trị, cần theo dõi cẩn thận nồng độ các chất điện giải và cân bằng acid base.

- Cần cho trẻ bú mẹ hoặc cho uống nước giữa các lần uống dung dịch bù điện giải để tránh tăng natri - huyết.

#### **Sử dụng cho phụ nữ có thai và cho con bú:**

Thuốc không ảnh hưởng gì khi dùng cho phụ nữ có thai và đang cho con bú.

#### **Tác động của thuốc khi lái xe và vận hành máy:**

Thuốc không ảnh hưởng gì khi lái xe và vận hành máy.

#### **Tác dụng không mong muốn:**

- Thường gặp: Nôn nhẹ.

- Ít gặp: Tăng natri huyết, mi mắt nặng, suy tim (do bù nước quá mức)

***Thông báo cho Bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc***

#### **Tương tác thuốc:**

- Tránh dùng thức ăn hoặc dịch khác chứa các chất điện giải như nước quả hoặc thức ăn có muối cho tới khi ngừng điều trị, để tránh dùng quá nhiều chất điện giải hoặc tránh tiêu chảy do thẩm thấu.

- Dung dịch bù nước không được pha loãng với nước vì làm giảm tính hấp thụ của hệ thống đường vận chuyển Glucose - Natri.

#### **Sử dụng quá liều:**

- Triệu chứng: Sử dụng quá liều bao gồm tăng natri - huyết (hoa mắt chóng mặt, tim đập nhanh, tăng huyết áp, đau đầu, sốt cao), khi uống Oresol đậm đặc và triệu chứng thừa nước (mi mắt húp nặng, phù toàn thân, suy tim).

- Xử trí: Điều trị tăng natri huyết: truyền tĩnh mạch chậm dịch nhược trương và cho bù nước. Điều trị thừa nước: ngừng uống dung dịch bù nước và điện giải, dùng thuốc lợi tiểu nếu cần.

**Hạn dùng:** 36 tháng kể từ ngày sản xuất

**Bảo quản:** Tránh ánh sáng, không quá 30°C.

**Để xa tầm tay trẻ em**

**Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng**

**Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến Bác sĩ**

Sản xuất tại:

**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC - TRANG THIẾT BỊ Y TẾ BÌNH ĐỊNH (BIDIPHAR)**

498 Nguyễn Thái Học - Phường Quang Trung - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định - Việt Nam

ĐT: 0256. 3846040 \* Fax: 0256. 3846846